

Số: 336/QĐ-CDT

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Văn bản hợp nhất Luật Thi đua, Khen thưởng số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013;

Căn cứ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng nêu tại các Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ;

Căn cứ hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng tại Thông tư số 06/2015/TT-BXD ngày 30/10/2015 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 16 tháng 2 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị trên cơ sở Trường Trung học Xây dựng công trình Đô thị;


Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “*Quy chế thi đua, khen thưởng của Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị*”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các văn bản quy định trước đây của Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường, Trưởng các đơn vị và các tổ chức có liên quan cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 
- Như điều 3;
- Lưu VP.



**QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 236/QĐ-CDT ngày 24 tháng 5 năm 2016
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc thi đua, khen thưởng; quy định điều kiện, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; quy định quy trình thực hiện, quản lý hồ sơ và các quy định liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị (sau đây viết tắt là CUWC).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, viên chức, người lao động trong biên chế và các hợp đồng lao động có thời hạn từ một năm trở lên (sau đây gọi chung là cá nhân); các phòng, khoa, ban, trung tâm, cơ sở 2 (gọi chung là đơn vị) thuộc CUWC.

2. Các tập thể, cá nhân ngoài Trường có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo điều 3, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

Điều 4. Quyền lợi, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng

Thực hiện theo điều 6, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

**Chương II
HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG NHÀ TRƯỜNG**

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Thi đua khen thưởng

1. Tham mưu cho cấp ủy, Ban Giám hiệu phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện

pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm học và từng giai đoạn của tập thể, đơn vị.

3. Tham mưu cho Hiệu trưởng giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Tham mưu tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp trên khen thưởng.

5. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp Hội đồng, ủy viên phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng, đồng thời gửi văn bản phát biểu ý kiến của mình tới Thường trực Hội đồng; hoặc ủy viên cử cấp Phó trưởng đơn vị đi họp thay, người đi họp thay được phát biểu ý kiến. Quyền biểu quyết hoặc bỏ phiếu của người đi họp thay do Chủ tịch Hội đồng quyết định tại phiên họp.

Điều 6. Cơ cấu và trách nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng

Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường gồm có Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên, trong đó:

1. Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng: Quyết định thành lập và lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng; quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Hội đồng.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó-Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn nhà trường: Chịu trách nhiệm thực hiện sự phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể, quần chúng, các đơn vị trực thuộc và thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công triển khai các phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong nhà trường.

3. Các ủy viên Hội đồng gồm:

a) Ủy viên Thường trực Hội đồng là Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính: Phối hợp với các đơn vị để tổ chức thực hiện và tổng hợp toàn bộ các hoạt động thi đua, khen thưởng của nhà trường; dự thảo các văn bản, quy định, hướng dẫn và tham mưu cho Hội đồng xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện. Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng Khoa học và Hội đồng Sáng kiến nhà trường (do phòng Khoa học và Quan hệ quốc tế là Thường trực Hội đồng) để hoàn thiện các thủ tục và công nhận chính thức kết quả đánh giá, nghiệm thu, thẩm định các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, chương trình, dự án,... làm cơ sở phục vụ công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

b) Đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc và Bí thư Đoàn trường: Tham mưu, giám sát, định kỳ đánh giá các hoạt động thi đua, khen thưởng của đơn vị, của nhà trường theo phạm vi được phân công.

Điều 7: Cơ cấu, nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng

1. Thường trực Hội đồng gồm có: Chủ tịch; các Phó Chủ tịch Hội đồng, Bí thư Đoàn trường và Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính.

2. Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Giúp việc cho Hội đồng chuẩn bị dự thảo các văn bản, chương trình nội dung công tác, trình Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp, thông báo kết luận các kỳ họp của Hội đồng;

b) Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất cần có ý kiến của tập thể khi không họp được Hội đồng nhưng sau đó phải báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.

Điều 8. Bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng Thi đua, khen thưởng

Phòng Tổ chức - Hành chính là bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng Thi đua, khen thưởng và có nhiệm vụ sau:

1. Đề xuất, tham mưu với Thường trực Hội đồng về chủ trương, kế hoạch tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng theo quy định; dự thảo nội dung các văn bản liên quan.

2. Hướng dẫn, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị trực thuộc trường; phát hiện, xây dựng và nhân rộng các nhân tố điển hình tiên tiến; nghiên cứu, đánh giá thành tích của các tập thể, cá nhân để lựa chọn và đề xuất Hội đồng xét duyệt.

3. Kiểm tra, chuẩn bị hồ sơ về thi đua, khen thưởng để trình Hội đồng xem xét, quyết định trong các kỳ họp; hồ sơ gửi tới các thành viên Hội đồng trước khi tổ chức cuộc họp ít nhất là 3 ngày làm việc.

4. Tổng hợp báo cáo tình hình phong trào thi đua trong Trường, báo cáo công tác của Hội đồng; tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng; thường trực giải quyết các công việc nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng; xử lý các thông tin, đề nghị của Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường và Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp trên.

5. Tổng hợp, lưu trữ dữ liệu khen thưởng; lập hồ sơ về các phong trào thi đua, khen thưởng; báo cáo tổng kết thi đua hàng năm.

6. Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực thi đua, khen thưởng và phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan kiểm tra, xác minh, báo cáo trình Chủ tịch Hội đồng xử lý.

7. Có trách nhiệm đề nghị các đơn vị, đoàn thể và các bộ phận liên quan cung cấp thông tin phục vụ Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường làm việc, gồm:

a) Phòng Khoa học và Quan hệ quốc tế cung cấp những quyết định công nhận sáng kiến, đề tài, chương trình, dự án,... được thẩm định, nghiệm thu trong năm học.

b) Phòng Tổ chức - Hành chính, Hội đồng kỷ luật cung cấp thông tin về những trường hợp bị kỷ luật, đang trong thời gian kỷ luật, đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật, v.v..

c) Phòng Đào tạo cung cấp danh sách những tập thể, cá nhân đạt giải cao trong các hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp; kỳ thi tay nghề các cấp.

d) Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên cung cấp các thông tin về đoàn viên công đoàn, đoàn viên thanh niên có nhiều thành tích trong tham gia các phong trào đoàn thể.

Chương III

THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 9. Hình thức, nội dung và tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức thi đua

a) Thi đua thường xuyên do Bộ Xây dựng và nhà trường phát động hàng năm;

b) Thi đua theo đợt: Được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của Trường, của Ngành, của đất nước. Thi đua theo đợt phải xác định rõ mục đích, nội dung, thời điểm bắt đầu và kết thúc.

2. Nội dung thi đua

a) Xác định rõ mục tiêu, phạm vi đối tượng thi đua, trên cơ sở đó xây dựng các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với thực tiễn của từng đơn vị và có tính khả thi cao.

b) Có kế hoạch triển khai các biện pháp tổ chức vận động thi đua, theo dõi quá trình tổ chức thi đua, tổ chức chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm làm tốt cho các đối tượng tham gia thi đua.

c) Sơ kết, tổng kết các đợt thi đua theo chuyên đề để đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm và bình xét công khai để lựa chọn những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong các phong trào. Khi sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề, Hiệu trưởng khen thưởng cho tập thể, cá nhân theo thẩm quyền.

3. Tổ chức phong trào thi đua

a) Hiệu trưởng có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức, phát động phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong toàn Trường.

b) Trưởng đơn vị trực thuộc có trách nhiệm tổ chức phát động hưởng ứng, nhân rộng phong trào thi đua; chủ động phát hiện, đánh giá, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu (là điển hình tiên tiến) trong phạm vi quản lý để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định; đồng thời chú trọng đến công tác phổ biến, tuyên truyền, xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

c) Tổ chức Đảng và các Đoàn thể, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức mình, tổ chức và phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng. Tổ chức giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định về thi đua, khen thưởng.

d) Trong tháng 7 hàng năm, các đơn vị phải tổ chức cho cá nhân, tập thể trong đơn vị đăng ký thi đua và đăng ký (theo *Phụ lục 1*) các danh hiệu thi đua từ đầu năm học để phân đấu và phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá. Bản đăng ký nộp về cơ quan thường trực giúp việc cho Hội đồng.

Điều 10. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua cá nhân gồm:

- a) Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- b) Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng.
- c) Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- d) Lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua tập thể gồm:

- a) Cờ thi đua của Chính phủ.
- b) Cờ thi đua của ngành Xây dựng.
- c) Tập thể Lao động xuất sắc.

d) Tập thể Lao động tiên tiến.

3. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua đối với cá nhân và tập thể chỉ thực hiện mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm học.

Điều 11. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền cấp trên

1. Đối với cá nhân

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” thực hiện theo điều 21, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng” thực hiện theo điều 22, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng. Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét, đánh giá và lựa chọn những cá nhân tiêu biểu, đủ điều kiện trong số những cá nhân có đủ 3 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Đối với tập thể

a) Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" được xét hàng năm theo điều 17, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

b) Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng” được xét tặng hàng năm theo điều 18, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

c) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm theo điều 19, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

Hiệu trưởng ra quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hàng năm theo tiêu chuẩn đánh giá sau:

1. Đối với giảng viên, giáo viên, viên chức hành chính:

a) Là “Lao động tiên tiến” tiêu biểu của đơn vị.

b) Đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên theo quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

c) Đạt một trong các tiêu chí sau:

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong quá trình làm việc hoặc có giải pháp quản lý hiệu quả hoặc áp dụng phương pháp, công nghệ mới vào giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo (có trong danh mục sáng kiến kinh nghiệm được công nhận theo từng năm học do Hiệu trưởng phê duyệt);

- Có đề tài, chương trình, dự án nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên: là chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường; hoặc là chủ biên giáo trình cấp Trường; hoặc là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ và tương đương trở lên đã được nghiệm thu, đánh giá mức đạt yêu cầu trở lên và được áp dụng trong quá trình thực hiện đem lại hiệu quả thiết thực (có trong danh mục đề tài, chương trình, dự án nghiên cứu theo từng năm học được Hiệu trưởng phê duyệt công nhận);

- Được khen thưởng hoặc chứng nhận đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, thi kỹ năng nghề do Thành phố Hà Nội, các Bộ ngành, Trung ương tổ chức hoặc huấn luyện học sinh giỏi dự thi và khen thưởng chính thức của cấp Thành phố Hà Nội, cấp Bộ, cấp quốc gia và quốc tế;

- Có thành tích tiêu biểu trong tìm kiếm đối tác phát triển đem lại lợi ích và nguồn thu nhập cho nhà trường và người lao động (gọi là *giải pháp tác nghiệp* – được minh chứng thông qua các biên bản thỏa thuận, hợp đồng hợp pháp đã ký kết kèm báo cáo kết quả thực hiện được Hiệu trưởng phê duyệt công nhận).

2. Đối với cán bộ quản lý là cấp Trưởng hoặc cấp Phó đơn vị:

a) Đạt các tiêu chuẩn tại Khoản 1 điều này.

b) Đơn vị do cán bộ đó quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” trở lên.

3. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hàng năm không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của Trường. Trên cơ sở biên bản và tổng hợp kết quả thi đua khen thưởng hàng năm của các đơn vị, thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường tổng hợp danh sách cá nhân **đủ tiêu chuẩn** để làm căn cứ họp bình xét. Sau khi Hội đồng bỏ phiếu kín, danh sách “Chiến sĩ thi đua cơ sở” chính thức được chọn đối với cá nhân có đủ 50% số phiếu đồng ý trở lên, lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng tương ứng tỷ lệ quy định. Những cá nhân trong danh sách bầu nhưng không đủ phiếu bầu để vào danh sách “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thì được đề nghị Hiệu trưởng tặng thưởng Giấy khen.

Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Hiệu trưởng ra quyết định công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” hàng năm theo tiêu chuẩn đánh giá sau:

a) Đạt tiêu chuẩn chung quy định tại điều 24, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

b) Đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên theo quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2. Thời gian nghỉ việc được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích phải điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế;

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 12 tháng, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên;

c) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định.

3. Cá nhân được điều động, chuyển công tác mà thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ. Cá nhân được biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân biệt phái).

4. Tỷ lệ bình xét: Không quá 80% trong tổng số cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị. Trưởng đơn vị căn cứ tiêu chuẩn để quyết định cách thức lựa chọn “Lao động tiên tiến” của đơn vị bảo đảm tỷ lệ cho phép và dân chủ trong đơn vị.

5. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong các trường hợp sau:

a) Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;

b) Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên trong năm;

c) Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

Hiệu trưởng ra quyết định công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” hàng năm theo tiêu chuẩn hướng dẫn tại điều 20, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

Chương IV

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 15. Các hình thức khen thưởng

1. Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định hoặc Bộ trưởng trình cấp trên khen thưởng:

- a) Huân chương;
- b) Huy chương;
- c) Danh hiệu vinh dự nhà nước;
- d) Giải thưởng cao quý;
- e) Bằng khen: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

2. Kỷ niệm chương:

- a) Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Xây dựng;
- b) Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Giáo dục.

3. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị.

Điều 16. Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Xây dựng

Thực hiện theo điều 27, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

Điều 17. Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Giáo dục

Thực hiện theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 18. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Thực hiện theo điều 28, Thông tư 06/2015/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

Điều 19. Khen thưởng cấp Nhà nước

Thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ.

Điều 20. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”

Thực hiện theo Điều 61, Luật Thi đua, khen thưởng sửa đổi năm 2013 và Thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục & Đào tạo tại thời điểm xét tặng.

Điều 21. Giấy khen của Hiệu trưởng

Việc tặng thưởng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị được thực hiện thường xuyên, kịp thời cho các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ ngay sau khi kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề hoặc lập thành tích đột xuất.

1. Tiêu chuẩn xét tặng

a) Cá nhân được xét tặng Giấy khen khi đạt các tiêu chuẩn:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua hoặc lập được thành tích đột xuất;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Tập thể được tặng Giấy khen khi đạt các tiêu chuẩn:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua hoặc lập được thành tích đột xuất;

- Nội bộ đoàn kết; nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Tổ chức xét tặng

a) Sau khi kết thúc đợt thi đua, căn cứ kế hoạch, quá trình và kết quả thực hiện, các đơn vị làm tờ trình kèm đề xuất danh sách tập thể, cá nhân đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng; đồng thời phối hợp với Phòng Tổ chức – Hành chính hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đề nghị khen thưởng.

b) Khen thưởng đối với cá nhân đạt tiêu chuẩn: Cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên đạt thành tích cao trong lao động và học tập, trong các kỳ thi cấp Thành phố, cấp Bộ ngành, cấp quốc gia và quốc tế; đạt thành tích đặc biệt tiêu biểu trong phong trào thi đua của các tổ chức đoàn thể, xã hội tạo ảnh hưởng tốt đến giá trị và hình ảnh của nhà trường. Cá nhân được đề xuất khen thưởng làm báo cáo thành tích kèm đề nghị của cấp quản lý và gửi hồ sơ về phòng Tổ chức - Hành chính hoàn thiện thủ tục trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng.

c) Khen thưởng đối với tập thể đạt tiêu chuẩn: Trường đơn vị thuộc Trường làm báo cáo thành tích của tập thể kèm tờ trình đề nghị khen thưởng gửi phòng Tổ chức - Hành chính hoàn thiện thủ tục trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng.

Điều 22. Khen thưởng quá trình cống hiến

Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý, có thành tích xuất sắc đóng góp vào sự nghiệp phát triển nhà trường, đã đến tuổi nghỉ chế độ hoặc đã nghỉ chế độ mà chưa được khen thưởng (kể cả trường hợp đã hy sinh, tử trận).

Đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian, quy trình xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với các cá nhân thuộc thẩm quyền cấp trên được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định hướng dẫn của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Đối với khen thưởng quá trình cống hiến cấp Trường, căn cứ đề nghị của lãnh đạo đơn vị quản lý, Hội đồng Thi đua, khen thưởng xem xét, đề nghị Hiệu trưởng nhà trường

ra quyết định khen thưởng tương xứng với những công hiến của cá nhân được đề xuất. Trưởng đơn vị làm tờ trình (ghi rõ quá trình công hiến và những thành tích đặc biệt của cá nhân) gửi về phòng Tổ chức – Hành chính hoàn thiện thủ tục trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng.

Chương V

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH XÉT THI ĐUA KHEN THƯỞNG, TUYỂN TRÌNH KHEN; THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 23. Thẩm quyền quyết định, đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng

Thẩm quyền quyết định tặng các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Xây dựng, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị thực hiện theo Điều 77, 78, 79, 80 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003.

Điều 24. Tuyển trình khen thưởng

Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

a) Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị

- Khen thưởng thành tích, đề nghị cấp trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị theo đề nghị của Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường. Trưởng các đơn vị thuộc Trường tham mưu, đề xuất trình khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc đơn vị mình.

- Hiệu trưởng làm tờ trình đề nghị Bộ trưởng Bộ Xây dựng tặng bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc Trường.

b) Trưởng các đơn vị thuộc Trường

- Đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường trình cấp trên khen thưởng cho tập thể cá nhân thuộc đơn vị mình.

- Chủ trì, phối hợp, tham mưu, đề xuất trình khen thưởng đột xuất, khen thưởng chuyên đề, khen thưởng theo lĩnh vực, khen thưởng thành tích cao cho tập thể, cá nhân có thành tích trong lĩnh vực được tham mưu quản lý.

- Đề nghị Hiệu trưởng trình Bộ Xây dựng tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp Xây dựng cho tập thể, cá nhân thuộc đơn vị mình có thành tích trong thực hiện các chuyên đề, các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Điều 25. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

Trong thời gian từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 7 hàng năm, các tập thể và cá nhân thực hiện tổng kết thi đua và đề nghị khen thưởng năm học. Ngoài ra, căn cứ theo thành tích và các công văn hướng dẫn khác để triển khai hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ khen thưởng khác. Các văn bản đề nghị khen thưởng được tổng hợp ở phần phụ lục 2.

THI ĐUA KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua hàng năm

a) Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị tặng danh hiệu của cấp trình khen thưởng (mẫu 3-TTr).

b) Biên bản họp xét đề nghị tặng danh hiệu cấp trình khen (mẫu 4-BB).

c) Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân (mẫu 01-BCTT - báo cáo tập thể; mẫu 02-BCCN - báo cáo cá nhân); Danh hiệu “Lao động tiên tiến” là tổng hợp danh sách cá nhân được đề nghị (theo mẫu 1B).

d) Đối với trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, trong hồ sơ phải có thêm các văn bản: Bản sao Quyết định công nhận đề tài nghiên cứu, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hoặc Quyết định công nhận đạt giải cuộc thi, hội thi hoặc giải thưởng tương ứng với danh hiệu đề nghị.

e) Số lượng hồ sơ:

- Xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: 01 bộ bản chính.

- Xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng”, “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”: 02 bộ bản chính.

- Xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” và “Cờ thi đua của Chính phủ”: 03 bộ bản chính.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng hàng năm

a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng (mẫu 3-TTr) và biên bản họp xét đề nghị khen thưởng (mẫu 4-BB).

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân theo mẫu 01A-BCTT (báo cáo tập thể), 2A-BCCN (báo cáo cá nhân)

c) Số lượng hồ sơ:

- Xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng: 01 bộ bản chính.

- Xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: 02 bộ bản chính.

- Xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 03 bộ bản chính.

- Xét tặng Huân, huy chương các loại: 05 bộ bản chính.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo chuyên đề, lĩnh vực

a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng (mẫu 5A-TTrCDLV) và Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng (mẫu 5B-BBCDLV).

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể theo mẫu số 05-BCCĐ, mẫu 06-BCLV.

c) Số lượng hồ sơ:

- Xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng: 01 bộ bản chính.

- Xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: 02 bộ bản chính.

- Xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 03 bộ bản chính.

- Xét tặng Huân, huy chương các loại: 05 bộ bản chính.

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng” gồm 01 bản chính:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng (mẫu 6-TTrKNCXD);
- b) Danh sách trích ngang của cá nhân được đề nghị khen thưởng (mẫu 6A-DSKNCXD);
- c) Bản sao các quyết định (hoặc giấy chứng nhận) đạt danh hiệu thi đua.
- d) Bản tóm tắt quá trình công tác của cá nhân được đề nghị khen thưởng (mẫu 6B-BCKNCXD).

5. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” gồm 02 bản chính:

- a) Tờ trình đề nghị của cấp quản lý trực tiếp (mẫu 7-TTrKNCGD)
- b) Bản tóm tắt thành tích cá nhân (mẫu 7A-BCKKNCGD).
- c) Danh sách trích ngang của cá nhân được đề nghị khen thưởng (mẫu 7B-DSKNCGD)
- d) Bản sao các quyết định (hoặc giấy chứng nhận) đạt danh hiệu thi đua.

Thời gian nộp hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương: Hàng năm hoàn tất các thủ tục hồ sơ gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước 15/8 để xét tặng nhân dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).

Điều 26. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

1. Phòng Tổ chức – Hành chính lưu trữ các hồ sơ đã được Hiệu trưởng khen thưởng theo thẩm quyền và hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng.
2. Các đơn vị đề nghị khen thưởng lưu trữ hồ sơ đề nghị khen thưởng của đơn vị mình để thuận tiện cho việc tra cứu hồ sơ, giải quyết đơn, thư khiếu nại hoặc xác nhận khen thưởng khi các đối tượng có yêu cầu.
3. Chế độ bảo quản hồ sơ thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 27. Nguồn và mức trích Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Nguồn và mức trích quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 67 Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Điều 3 Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/05/2011 của Bộ Tài chính.
2. Quỹ thi đua khen thưởng được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm và từ các nguồn hợp pháp khác.
3. Mức trích Quỹ thi đua, khen thưởng cụ thể hàng năm do Hiệu trưởng nhà trường quyết định trong văn bản về Quy chế chi tiêu nội bộ.

Điều 28. Quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua khen thưởng do Hiệu trưởng quản lý theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/05/2011 của Bộ Tài chính.
2. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

- a) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.
- b) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua khác nhau.
- c) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

3. Mức khen thưởng cho các thành tích (xem phụ lục 3, phụ lục 4).

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Hiệu lực của quy chế

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định về thi đua, khen thưởng trước đây của Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 30. Trách nhiệm thực hiện

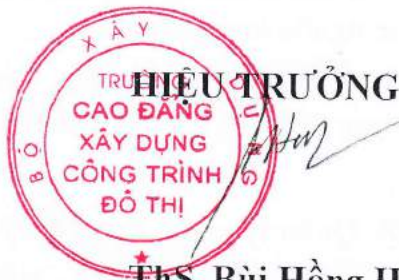
1. Trưởng các đơn vị triển khai đăng ký thi đua và xét thi đua, khen thưởng cho cá nhân và tập thể đúng quy định. Mọi báo cáo sai sự thật để đạt danh hiệu thi đua, khen thưởng, sau khi phát hiện thì trưởng đơn vị và cá nhân có liên quan bị thu hồi danh hiệu thi đua, khen thưởng.

2. Hội đồng Khoa học, Hội đồng Sáng kiến nhà trường tổ chức thẩm định, nghiệm thu và có văn bản công nhận các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trước khi họp xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

3. Các đơn vị trực thuộc công khai thông tin sự chậm trễ, sai sót, vi phạm,... của cá nhân, tập thể trong trường làm cơ sở cho Trưởng đơn vị đánh giá hoạt động thi đua của cá nhân và tập thể.

4. Sau khi họp xong, Trưởng đơn vị có trách nhiệm thông báo kết quả thi đua, khen thưởng đã được Hội đồng Thi đua, khen thưởng thông qua cho các cá nhân trong đơn vị.

5. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời bằng văn bản về Thường trực thi đua, khen thưởng nhà trường để trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng xem xét giải quyết./.



ThS. Bùi Hồng Huê

PHỤ LỤC 1:
BIỂU MẪU HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA HÀNG NĂM

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-CDT ngày tháng năm 2016)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG XDCT ĐÔ THỊ
ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BẢN ĐĂNG KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM 20...

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu giao năm 20..., đơn vị đăng ký giao ước thi đua năm 20... với các phong trào, các chỉ tiêu thi đua sau:

I. CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA:

STT	Tên phong trào thi đua	Mục tiêu	Thời gian phát động	Thời gian tổng kết
1.	Phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao			
2.	Xây dựng đơn vị đạt “Cơ quan Văn hoá” (Thực hiện theo 5S)			
3.	Tích cực tham gia các hoạt động phong trào văn thể của cơ quan tổ chức chính quyền, đoàn thể cấp trên và địa phương phát động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. (<i>Nêu các phong trào cụ thể.</i>)			

Y
Ờ
Đ
D
; 1
1
+

II. CÁC CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ THI ĐUA:

Nội dung các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 20...	Ghi chú
1. Chỉ tiêu thứ nhất: Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ chính trị năm 20... (Cụ thể hoá các chỉ tiêu theo lĩnh vực nhiệm vụ công tác được giao) 1)..... 2)..... 3).....			
2. Chỉ tiêu thứ hai : Xây dựng tập thể đơn vị: a) Xây dựng tập thể đoàn kết thống nhất..... b) Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện quy chế dân chủ; cải cách thủ tục hành chính; thực hành tiết kiệm chống tham nhũng lãng phí; không có vụ việc tiêu cực.....(Cụ thể hoá...)..... c) Xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, các Đoàn thể vững mạnh xuất sắc...(Cụ thể hoá...)			
3. Chỉ tiêu thứ ba: Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: a) Đối với tập thể đơn vị: Danh hiệu thi đua:			

<p>Hình thức khen thưởng: ...</p> <p>b) Tập thể nhỏ: Tổng số lượng tập thể nhỏ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập thể lao động xuất sắc: - Tập thể lao động tiên tiến: - Bằng khen Bộ: - Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: <p>c) Cá nhân: Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lao động tiên tiến: - Chiến sỹ thi đua cơ sở (Ghi rõ họ tên, tên đề tài đăng ký): - Chiến sỹ thi đua cấp Ngành (Ghi rõ họ tên, tên đề tài đăng ký): - Bằng khen Bộ: (Ghi rõ họ tên, tên đề tài đăng ký): - Bằng khen của Thủ tướng: (Ghi rõ họ tên, tên đề tài đăng ký): 			
---	--	--	--

Tổ trưởng Công đoàn đơn vị
(Ký tên)

Trưởng đơn vị
(Ký tên)

PHỤ LỤC 2:**BIỂU MẪU HỒ SƠ KHEN THƯỞNG***(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-CDT ngày tháng năm 2016)*

TT	Mẫu biểu	Nội dung
1	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA HÀNG NĂM	
1.1	Mẫu số 01-BCTT (dùng cho tập thể)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; Tập thể Lao động xuất sắc; Cờ thi đua của Bộ; Cờ thi đua của Chính Phủ
1.2	Mẫu số 02-BCCN (dùng cho cá nhân)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Chiến sĩ thi đua ngành; Chiến sĩ thi đua toàn quốc
1.3	Mẫu số 1B	Tổng hợp danh sách cá nhân đề nghị tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”
1.4	Mẫu 3-TTr	Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
1.5	Mẫu 4-BB	Biên bản cuộc họp xét đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
2	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG HÀNG NĂM	
2.1	Mẫu 01A-BCTT (dùng cho tập thể)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Thành phố; Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
2.2	Mẫu số 02A-BCCN (dùng cho cá nhân)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Thành phố; Giấy khen đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
2.3	Mẫu 3-TTr	Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
2.4	Mẫu 4-BB	Biên bản cuộc họp xét đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
3	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG THEO CHUYÊN ĐỀ, LĨNH VỰC	
3.1	Mẫu 5-BCCĐLV (dành cho tập thể, cá nhân)	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề, lĩnh vực (cho tập thể, cá nhân)
3.2	Mẫu 5A-TTrCĐLV	Tờ trình đề nghị khen thưởng theo chuyên đề, lĩnh vực
3.3	Mẫu 5B- BBCĐLV	Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng theo chuyên đề, lĩnh vực
4	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KỶ NIỆM CHƯƠNG “Vì sự nghiệp Xây dựng”	
4.1	Mẫu 6-TTrKNCXD	Tờ trình đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”
4.2	Mẫu 6A- DSKNCXD	Danh sách trích ngang đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”
4.3	Mẫu 6B- BCTTXD	Bản tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”.
5	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KỶ NIỆM CHƯƠNG “Vì sự nghiệp Giáo dục”	
5.1	Mẫu 7-TTrKNCXD	Tờ trình đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục”.
5.2	Mẫu 7A- DSKNCXD	Danh sách trích ngang đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục”
5.3	Mẫu 7B- BCTTXD	Bản tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục”.

PHỤ LỤC 2:

BIỂU MẪU HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-CDT ngày tháng năm 2016)

TT	Mẫu biểu	Nội dung
1	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA HÀNG NĂM	
1.1	Mẫu số 01-BCTT (dùng cho tập thể)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; Tập thể Lao động xuất sắc; Cờ thi đua của Bộ; Cờ thi đua của Chính Phủ
1.2	Mẫu số 02-BCCN (dùng cho cá nhân)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Chiến sĩ thi đua ngành; Chiến sĩ thi đua toàn quốc
1.3	Mẫu số 1B	Tổng hợp danh sách cá nhân đề nghị tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”
1.4	Mẫu 3-TTr	Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
1.5	Mẫu 4-BB	Biên bản cuộc họp xét đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
2	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG HÀNG NĂM	
2.1	Mẫu 01A-BCTT (dùng cho tập thể)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Thành phố; Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
2.2	Mẫu số 02A-BCCN (dùng cho cá nhân)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Thành phố; Giấy khen đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
2.3	Mẫu 3-TTr	Tờ trình đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
2.4	Mẫu 4-BB	Biên bản cuộc họp xét đề nghị tặng danh hiệu của các cấp trình khen
3	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG THEO CHUYÊN ĐỀ, LĨNH VỰC	
3.1	Mẫu 5-BCCĐLV (dành cho tập thể, cá nhân)	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề, lĩnh vực (cho tập thể, cá nhân)
3.2	Mẫu 5A-TTrCĐLV	Tờ trình đề nghị khen thưởng theo chuyên đề, lĩnh vực
3.3	Mẫu 5B- BBCĐLV	Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng theo chuyên đề, lĩnh vực
4	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KỶ NIỆM CHƯƠNG “Vì sự nghiệp Xây dựng”	
4.1	Mẫu 6-TTrKNCXD	Tờ trình đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”
4.2	Mẫu 6A- DSKNCXD	Danh sách trích ngang đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”
4.3	Mẫu 6B- BCTTXD	Bản tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”.
5	HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KỶ NIỆM CHƯƠNG “Vì sự nghiệp Giáo dục”	
5.1	Mẫu 7-TTrKNCXD	Tờ trình đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục”.
5.2	Mẫu 7A- DSKNCXD	Danh sách trích ngang đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục”
5.3	Mẫu 7B- BCTTXD	Bản tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục”.

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

HIỆU TRƯỞNG NHẬN XÉT, XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 1B

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

**BẢNG TỔNG HỢP THÔNG TIN CÁC CÁ NHÂN TRONG TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA**

TT	Họ và tên, ngày tháng năm sinh	Chức vụ, nhiệm vụ được giao	Chấp hành chủ trương, chính sách, nội quy	Kết quả thực hiện nhiệm vụ	Bài viết, bài giảng, tài liệu được duyệt	Tên sáng kiến cải tiến được công nhận	Tỷ lệ biểu quyết tán thành	Danh hiệu năm trước đạt được	Đề nghị tặng danh hiệu thi đua
1			Tốt	Hoàn thành tốt nhiệm vụ			80%		
2									
3									
4									

Có thể trình bày xoay ngang giấy.

Tổ trưởng Tổ Công đoàn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. BCH Công đoàn Trường
(Ký tên, đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

HIỆU TRƯỞNG XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CĐXDCT ĐÔ THỊ
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

Mẫu số 03-TTr
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng
Công nhận danh hiệu và đề nghị khen thưởng cho tập thể và cá nhân

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua, Khen thưởng;

Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 06/2015/TT-BXD ngày 30/10/2015 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ kết quả bình xét thi đua khen thưởng cuối năm và kết luận của Chủ trì Hội nghị;

(Tên đơn vị).....đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị xem xét công nhận danh hiệu và đề nghị Hội đồng thi đua cấp trên khen thưởng cho tập thể và cá nhân sau:

- Tập thể...danh hiệu:.....
- Cá nhân...danh hiệu:.....
- Tập thể, Cá nhân....đề nghị khen thưởng:.....

(Có hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu kèm theo)

Kính trình Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trường;
- Lưu VP của đơn vị.

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

Mẫu số 04-BB
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng ... năm 20...

TRÍCH BIÊN BẢN
Hội nghị bình xét thi đua khen thưởng

* Thời gian họp: Ngày ... tháng năm 20...

* Địa điểm: Tại

* Thành phần:

- Có mặt: đồng chí.
- Vắng mặt có lý do:
- Vắng mặt không có lý do:

* Chủ trì Hội nghị:

- Ông (bà):..... Chức vụ:.....
- Thư ký:.....Chức vụ, chức danh:.....

* Trích nội dung cuộc họp:.....
.....

* Chủ trì Hội nghị kết luận:

.....
.....

Đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng Trường Cao đẳng Xây dựng Công trình đô thị công nhận danh hiệu và đề nghị cấp trên tặng Bằng khen cho tập thể và các cá nhân, cụ thể như sau:

.....
.....

Biểu quyết: thành viên dự hội nghị nhất trí kết luận trên. Hội nghị kết thúc vào hồi..... giờ..... ngày...../.

THƯ KÝ HỘI NGHỊ

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

Mẫu số 05-BCCĐLV
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG KHEN THƯỜNG (CHUYÊN ĐỀ, LĨNH VỰC)¹

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua²

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP
TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT,
XÁC NHẬN³
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ⁴
(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

² Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

⁴ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20.....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp Xây dựng”

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua, Khen thưởng;

Thực hiện Quyết định số 06/2015/QĐ-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2015 ban hành quy chế thi đua khen thưởng.

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng..... ngày / /20....

Đơn vị đã xét và đề nghị tặng Kỷ niệm chương "Vi sự nghiệp Xây dựng" cho người. Có danh sách và hồ sơ cá nhân kèm theo.

Trong đó:

Đang làm việc: người.

Đã nghỉ hưu: người.

Trình Hội đồng Thi đua, khen thưởngđề nghị Bộ trưởng Bộ Xây dựng xem xét quyết định./.

(Có hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo)

Kính trình Bộ Xây dựng tạo điều kiện xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Hội đồng thi đua khen thưởng (BXD);
- Vụ Tổ chức cán bộ (BXD);
- Lưu VP.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN:

Họ và tên:Nam, Nữ.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Dân tộc:.....

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác.....

II. THÀNH TÍCH, CÔNG LAO ĐÓNG GÓP CHO NGÀNH XÂY DỰNG:

.....
.....
.....
.....

Ý kiến của thường trực HĐTĐKT
đề nghị xét tặng

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Đơn vị quản lý trực tiếp

Mẫu số 07-TTrKNCGD

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp Giáo dục”

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp giáo dục” của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005, đơn vị:

.....
.....

đã xét chọn và đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp giáo dục” năm 20... cho số lượng các cá nhân đủ tiêu chuẩn như sau:

- Đang làm việc: người,

Đã nghỉ hưu, nghỉ việc theo chế độ quy định của nhà nước quy định: người.

(Có hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo)

Kính trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Lưu VP....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN:

Họ và tên:Nam, Nữ.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....Dân tộc:.....

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác.....

II. THÀNH TÍCH, CÔNG LAO ĐÓNG GÓP CHO NGÀNH GIÁO DỤC:

.....
.....
.....
.....
.....

....., ngày tháng năm 20...

Ý kiến của thường trực HĐTDKT
tỉnh hoặc Bộ chủ quản

ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TRỰC TIẾP

PHỤ LỤC 3: MỨC TIỀN THƯỞNG THEO QUY ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Công thức chung: Mức tiền thưởng = Hệ số x Mức lương cơ sở tại thời điểm xét (*).

TT	Các thành tích khen thưởng	Mức tiền thưởng đối với danh hiệu thi đua				Mức tiền thưởng đối với khen thưởng			
		Cá nhân		Tập thể		Cá nhân		Tập thể	
		Hệ số	Thành tiền	Hệ số	Thành tiền	Hệ số	Thành tiền	Hệ số	Thành tiền
1	Danh hiệu thi đua								
1.1	Lao động tiên tiến	0,15	190.000						
1.2	Chiến sĩ thi đua cơ sở	0,5	610.000						
1.3	Chiến sĩ thi đua cấp bộ	1,5	1.820.000						
1.4	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	2,25	2.730.000						
1.5	Tập thể lao động tiên tiến			0,4	490.000				
1.6	Tập thể lao động xuất sắc			0,75	910.000				
1.7	Cờ thi đua cấp Bộ, Ngành			7,75	9.480.000				
1.8	Cờ thi đua của Chính Phủ			12,25	14.830.000				
2	Khen thưởng								
2.1	Giấy khen					0,15	190.000	0,3	370.000
2.2	Bảng khen cấp Bộ, Thành phố và tương đương					0,5	610.000	1	1.210.000
2.3	Bảng khen của Thủ tướng CP					0,75	910.000	1,5	1.820.000

Ghi chú: (*) Căn cứ Nghị định 42/2010/NĐ-CP của Thủ Tướng Chính phủ (làm tròn lên hàng chục nghìn). Mức lương cơ sở tính trong Phụ lục 3 là 1.210.000đ. Khen thưởng cấp Nhà nước xem trong Nghị định 42/2010/NĐ-CP.

PHỤ LỤC 4: MỨC TIỀN THƯỞNG ĐỐI VỚI THÀNH TÍCH TRONG CÁC KỲ THI, HỘI THI CÁC CẤP

(Kèm theo Quyết định số /QĐ--CDT ngày tháng 5 năm 2016 của Hiệu trưởng nhà trường)

TT	Cấp khen thưởng	Mức chi thưởng (đồng)			
		Khuyến khích/ Chứng chỉ	Giải ba - Huy chương Đồng	Giải Nhì/ Huy chương Bạc	Giải Nhất/ Huy chương Vàng
1	Cấp Trường	200.000	300.000	700.000	1.000.000
2	Cấp trên trực tiếp (Bộ, Thành phố, Đảng, Đoàn thể)	500.000	700.000	1.500.000	2.000.000
4	Cấp Quốc gia	1.000.000	2.000.000	3.000.000	5.000.000
5	Cấp khu vực	5.000.000	8.000.000	12.000.000	20.000.000
6	Cấp Thế giới	10.000.000	20.000.000	30.000.000	50.000.000

Ghi chú:

- Phụ lục áp dụng cho cả cán bộ, viên chức và học sinh, sinh viên đạt thành tích.
- Thành tích do nhóm người lập nên thì mức tiền thưởng chia đều cho số người tham gia.
- Giáo viên hoặc nhóm giáo viên huấn luyện học sinh, sinh viên đạt thành tích thì mức tiền thưởng tương ứng với thành tích của học sinh, sinh viên.
- Một thành tích được nhiều cấp khen thưởng thì được hưởng một mức khen thưởng cao nhất.